

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-PT
Ngày: 02-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức

Ông Lê Quân Vương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 10/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Thanh S. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 288/2020/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Thanh S sinh năm 1978 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: số 169 đường ĐX 95, tổ 45, khu 6, phường H, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký tạm trú: đường ĐX 124, khu 6, phường T, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Trần Thị Đ; có vợ (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo tại ngoại. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Bùi Văn Tình là Luật sư Văn phòng Luật sư Thanh và cộng sự thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thanh S và bà Thái Thị Tây Th, sinh năm 1982, cư trú tại địa chỉ số 130D/3, khu phố Th, phường A, thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương có mối quan hệ là vợ chồng với nhau từ năm 2013, đến năm 2018 thì ly hôn. Trong thời kỳ hôn nhân, giữa S và bà Th có 01 người con tên là Phạm

Hoàng D, sinh ngày 19 tháng 8 năm 2006 và theo quyết định của Toà án thì D được giao cho S nuôi dưỡng.

Khoảng 13 giờ ngày 21 tháng 12 năm 2019, bà Thái Thị Tây Th đến địa chỉ số 6 đường Nguyễn Văn B, khu phố 11, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (đây là nơi Phạm Thanh S thuê làm trụ sở Công ty Phát Triển Bền Vững và cũng là nơi S cùng cháu Phạm Hoàng D sinh sống tại thời điểm xảy ra vụ án) để chở cháu D đến Cửa hàng Thế giới di động, địa chỉ tại số 222 đường Y, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương mua 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu Green, loại 128GB với giá 23.990.000 (hai mươi ba triệu chín trăm chín mươi nghìn) đồng. Sau khi thấy bà Th mua điện thoại xong, cháu D nói với bà Th cho cháu D mượn điện thoại nêu trên để cháu D đem đi du lịch tại thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng với mục đích sử dụng để liên lạc và chụp ảnh. Nghe vậy, bà Th đồng ý và đưa điện thoại di động mới mua cho cháu D mượn rồi bà Th chở cháu D về chỗ ở của S, sau đó bà Th về. Khi về đến nhà, cháu D lấy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu Green, loại 128GB ra sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày 21 tháng 12 năm 2019, khi S đi làm về và vào phòng ngủ thì thấy cháu D đang sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu Green, loại 128GB nên S hỏi cháu D từ đâu mà có điện thoại trên thì cháu D nói đây là điện thoại di động của bà Th cho cháu D mượn. Nghe vậy, S kêu cháu D gọi điện thoại cho bà Th để S nói chuyện về việc bà Th cho cháu D sử dụng điện thoại di động sẽ ảnh hưởng đến việc học tập của cháu D. Trong lúc S và bà Th nói chuyện qua điện thoại thì xảy ra tranh cãi với nhau nên S ném điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu Green, loại 128GB đang cầm trên tay phải vào kết sắt bên trong phòng ngủ rồi S tiếp tục nhặt điện thoại lên và ném thêm hai lần nữa vào kết sắt làm điện thoại của bà Th bị bể nát và hư hỏng hoàn toàn rồi S bỏ đi ngủ.

Đến sáng ngày 22 tháng 12 năm 2019, cháu Phạm Hoàng D liên lạc với bà Thái Thị Tây Th để thông báo cho bà Th biết việc Phạm Hoàng S đập bể điện thoại của bà Th nên bà Th liền đi đến nơi ở của S để gặp cháu D. Tại đây, khi cháu D đưa cho bà Th xem điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu Green, loại 128GB bị đập bể nát thì bà Th kêu D cất điện thoại trên đi nên D đem điện thoại của bà Th để lên trên bàn trong nhà (nhưng sau đó điện thoại bị thất lạc và không ai thấy nữa). Sau đó, bà Th hẹn gặp S để nói chuyện về việc S đập bể điện thoại di động của bà Th nhưng S trốn tránh, không chịu gặp bà Th. Đến ngày 03 tháng 01 năm 2020, bà Th đến Công an phường P, thành phố Thủ Dầu Một trình báo sự việc. Công an phường P lập hồ sơ vụ việc ban đầu và đến ngày 17 tháng 02 năm 2020, Công an phường P chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 64/KLĐG ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, 128GB Green, trị giá 23.990.000 (hai mươi ba triệu chín trăm chín mươi nghìn) đồng.

Ngày 03 tháng 6 năm 2020, Phạm Thanh S đã bồi thường cho bà Thái Thị Tây Th số tiền 23.990.000 (hai mươi ba triệu chín trăm chín mươi nghìn) đồng.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, bà Th có đơn bãi nại yêu cầu không khởi tố vụ án và không yêu cầu gì thêm đối với S.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 288/2020/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh S phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 09 tháng 12 năm 2020).

Áp dụng khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, bị cáo Phạm Thanh S kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt theo hướng từ án treo chuyển S hình phạt tiền.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã khắc phục hậu quả (đã thỏa thuận bồi thường xong), bị hại có đơn bãi nại, yêu cầu không khởi tố vụ án và không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo S, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo và bị hại có mối quan hệ vợ chồng trước đó, chỉ vì mâu thuẫn trong cách dạy con mà dẫn đến việc phạm tội, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 03 năm mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo hình phạt chính là hình phạt tiền với mức hình phạt từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất với ý kiến của Viện Kiểm sát, chỉ bổ sung 01 ý kiến là về bản án sơ thẩm nhận định bị cáo có nơi cư trú ổn định, không cần áp dụng hình phạt tù là hình phạt chính nhưng lại xử phạt bị cáo tù treo là mâu thuẫn. Vì vậy, đề nghị sửa án sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội lao động chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: ngày 21 tháng 12 năm 2019, Phạm Thanh S có hành vi dùng tay đập vỡ, làm hư hỏng hoàn toàn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 của bị hại Thái Thị Tây Th, theo Bản kết luận định giá tài sản: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, 128GB Green trị giá 23.990.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Thanh S về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh S với nội dung xin chuyển hình phạt từ hình phạt tù, cho hưởng án treo S áp dụng hình phạt tiền. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm chứng cứ nào mới. Xét thấy, cháu D còn nhỏ đang trong độ tuổi ăn học, rất cần sự quản lý chăm sóc, giáo dục của cha lẫn mẹ, tuy bị cáo S là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng nhưng cả cha và mẹ cùng phải có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục con; nhưng bà Th lại giao tài sản là điện thoại di động có giá trị lớn cho cháu D quản lý, sử dụng, việc giao tài sản này dẫn đến hậu quả trẻ em sẽ nghiện trò chơi trên điện thoại không chăm lo học hành làm ảnh hưởng đến kết quả học tập, là một trong những nguyên nhân dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã khắc phục hậu quả (đã thỏa thuận bồi thường xong); bà Th có đơn bãi nại, yêu cầu không khởi tố vụ án và không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo S; hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 03 năm mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là nặng chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ để bị cáo tự sửa chữa bản thân, làm người có ích cho xã hội; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội. Do đó, kháng cáo của bị cáo là có căn cứ chấp nhận. Do áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị sửa bản án sơ thẩm về hình phạt chuyển từ hình phạt tù cho hưởng án treo S hình phạt tiền là phù hợp.

[5] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đề nghị sửa bản án sơ thẩm về hình phạt chuyển từ hình phạt tù cho hưởng án treo S hình phạt tiền là phù hợp.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Phạm Thanh S không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh S, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 288/2020/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Thanh S.

2. Về trách nhiệm hình sự: tuyên bố bị cáo Phạm Thanh S phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

3. Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Thanh S số tiền 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Phạm Thanh S không phải chịu.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, NMT, 16.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Lộc